

				HCM	
3	7340120	Kinh doanh quốc tế	Kinh doanh quốc tế	AUN-QA	30/9/2023-29/9/2028
4	7340303	Kế toán, phân tích và kiểm toán	Kế toán, phân tích và kiểm toán	AUN-QA	30/9/2023-29/9/2028
5	7480111	Tin học và kỹ thuật máy tính	Tin học và kỹ thuật máy tính	Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, ĐH Vinh	6/5/2024-6/5/2029
6	7450303	Hệ thống thông tin quản lý	Hệ thống thông tin quản lý	Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, ĐH Vinh	6/5/2024-6/5/2029
7	7340125	Phân tích dữ liệu kinh doanh	Phân tích dữ liệu kinh doanh	Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, ĐH QG HCM	28/4/2025-27/4/2030
8	8340202	Quản trị tài chính	Quản trị tài chính	Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, ĐH QG HCM	28/4/2025-27/4/2030

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo¹²

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo		Năm trước năm báo cáo	
		VNU	LKQT	VNU	LKQT
1	Tỉ lệ nhập học trung bình 3 năm	93,7%	69,9%	96,3%	42%
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	tăng 17.86%	giảm 3,47%	tăng 16,44%	tăng 28,49%
3	Tỉ lệ thôi học	12%	2,33%	1,77%	3.08%
4	Tỉ lệ thôi học năm đầu	1.27%	0,66%	1.99%	0.85
5	Tỉ lệ tốt nghiệp	86.5%	17,81%	78.3 %	22.83%
6	Tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn	73.3%	15,18	61.8%	15.43%
7	Tỉ lệ người học hài lòng với giảng viên (TTĐBCL&KT)			85%	81%
8	Tỉ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể (TTĐBCL&KT)			80%	79%
9	Tỉ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn (CTSV)			87,7%	